

# KẾT QUẢ KHẢO SÁT THỰC TRẠNG MÔ HÌNH TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP HUYỆN Ở TỈNH NINH BÌNH

• TS. LÊ BÍCH NGỌC VÀ CÁC CỘNG SỰ

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Trung tâm Giáo dục thường xuyên (TTGDTX) cấp huyện là một cơ sở giáo dục không chính quy. Nó giữ một vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho cộng đồng nhờ những chức năng đặc thù. Nhưng khi trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCD) xuất hiện thì chức năng của TTGDTX cấp huyện và TTHTCD có những điểm chồng chéo. Vì vậy, cần có sự định hướng hoàn thiện mô hình TTGDTX cấp huyện.

Để có cơ sở định hướng hoàn thiện mô hình TTGDTX cấp huyện trong bối cảnh mới - những năm đầu của thế kỷ XXI, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng mô hình TTGDTX cấp huyện của một số tỉnh, trong đó có tỉnh Ninh Bình.

## 1. Thông tin chung về cuộc khảo sát

Nội dung chính của cuộc khảo sát là: 1) Thực trạng mô hình TTGDTX cấp huyện tỉnh Ninh Bình (vị trí, mục đích, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung, phương thức, hình thức tổ chức, quản lí hoạt động); các loại chương trình mà TTGDTX cấp huyện đang thực hiện; cơ sở vật chất: số lượng, chất lượng, hoạt động của phòng học, thư viện, phòng vi tính, cơ sở thực hành, tài liệu; đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên: số lượng, chất lượng; những khó khăn và nguyên nhân. 2) Xu hướng điều chỉnh mô hình TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình.

Đối tượng khảo sát là cán bộ quản lí GDTX của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng GDTX, các TTGDTX, giáo viên các TTGDTX cấp huyện.

Cuộc khảo sát được tiến hành tại Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, phòng Giáo dục và 3 TTGDTX cấp huyện của các huyện Tam Đيệp (miền núi), Kim Sơn (miền biển), Nho Quan (miền rừng) tỉnh Ninh Bình, vào tháng 11 năm 2006.

Những nội dung khảo sát trên được thực hiện theo cách phối hợp các phương pháp và công cụ chủ yếu như: phương pháp tọa đàm (sử dụng bản đồ cương thảo luận nhóm cho lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, ban Giám đốc các

TTGDTX); phương pháp phỏng vấn (sử dụng phiếu hỏi theo mẫu in sẵn để lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lí và giáo viên các TTGDTX cấp huyện tự ghi lại câu trả lời; sử dụng bản đồ cương phỏng vấn sâu để người khảo sát phỏng vấn trực tiếp và ghi lại câu trả lời của lãnh đạo Vụ Giáo dục thường xuyên, cán bộ quản lí và giáo viên TTGDTX cấp huyện); phương pháp quan sát (sử dụng bản đồ cương dự giờ, máy ảnh để người khảo sát dự và ghi lại diễn biến giờ dạy, sử dụng bản đồ cương quan sát cơ sở vật chất, máy ảnh để người khảo sát ghi lại thực trạng cơ sở vật chất của các TTGDTX cấp huyện). Ngoài ra, phương pháp thống kê được sử dụng làm phương pháp khảo sát bổ trợ (sử dụng các mẫu bảng biểu in sẵn để người khảo sát điền các dữ liệu cần thiết, sử dụng bản đồ cương để lãnh đạo TTGDTX báo cáo, đánh giá, nhận xét các chương trình, sách giáo khoa, tài liệu của các TTGDTX cấp huyện).

## 2. Kết quả khảo sát thực trạng mô hình TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình

Ninh Bình là một tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ, có diện tích 1.4207km<sup>2</sup>, gồm 6 huyện và 2 thị xã với 145 xã, phường, thị trấn. Trong đó có 2 huyện, thị và 55 xã miền núi. Dân số có 917.605 người. Đồng bào theo đạo Thiên chúa chiếm khoảng 15%. 1,3 vạn người là dân tộc thiểu số.

Tình hình kinh tế - xã hội của Ninh Bình phát triển khá toàn diện. Đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo phát triển cả về quy mô và chất lượng, ở tất cả các ngành học và cấp học.

Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình: toàn tỉnh có 08 trung tâm giáo dục thường xuyên với 9999 học viên, 01 trung tâm tin học và ngoại ngữ, 145 trung tâm học tập cộng đồng. Ninh Bình đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học - xoá mù chữ vào tháng 12/1995,



đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào tháng 12/2002 và đạt chuẩn phổ cập tiểu học đúng độ tuổi vào tháng 5/2003, phong trào xây dựng trường chuẩn quốc gia được đẩy mạnh.

### **2.1. Thực trạng mô hình các TTGDTX cấp huyện ở Ninh Bình**

#### **a. Vị trí của TTGDTX cấp huyện trong hệ thống giáo dục quốc dân**

Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình: TTGDTX đang không ngừng phát triển. 100% các huyện, thị có TTGDTX cấp huyện. Các trung tâm này là một bộ phận của hệ thống giáo dục quốc dân, góp phần hoàn thành nhiệm vụ giáo dục chung của toàn ngành.

#### **b. Tình hình chung của các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình**

Mục đích của các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình là góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho cộng đồng. Đối tượng của các TTGDTX này là mọi tầng lớp nhân lao động trong tỉnh, đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thanh thiếu niên, cán bộ.

Nhiệm vụ chung: Hiện nay các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình đang thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như: dạy chương trình bổ túc THPT, dạy nghề xã hội, liên kết các cơ sở đào tạo nghề, các trường TCCN, phối hợp với các phòng giáo dục, TTHTCD thực hiện chương trình sau xóa mù chữ, bổ túc THPT, bổ túc THCS, các lớp chuyên đề, bồi dưỡng cập nhật kiến thức đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân lao động.

Nhiệm vụ cụ thể: Thu hút người lao động và thanh niên mới tốt nghiệp THCS theo hình thức tuyển sinh những đối tượng dưới 20 tuổi và xét tuyển các đối tượng từ 20 tuổi trở lên; đảm bảo chất lượng giáo dục về đạo đức và văn hóa; xây dựng các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất.

Phương thức hoạt động chủ yếu hiện nay là tập trung và tại chức.

Công tác quản lí của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng giáo dục và trung tâm có trọng tâm và biện pháp thiết thực.

Chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sở đã quản lí chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới trên cơ sở chương trình chuẩn gồm 7 môn bắt buộc; kiện toàn hồ sơ, sổ sách, tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, chuyên đề, hội thảo, hội thi chuyên đề; chú trọng xây

dựng thư viện, phòng thiết bị, chống "dạy chay", "học chay"; quản lí chặt chẽ chất lượng dạy và học; phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và làm đồ dùng dạy học; xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, chống các tệ nạn xã hội; thí điểm dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề, liên thông với các trường đại học, cao đẳng, TCCN, tích cực hỗ trợ cho các TTHTCD.

Sở đã chỉ đạo thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, và đổi mới phương pháp: 100% TTGDTX tham gia dạy 7 môn bắt buộc và các môn khuyến khích; tổ chức các chuyên đề thực hiện đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy, tập huấn cho giáo viên cách bảo quản và sử dụng đồ dùng dạy học, soạn giáo án điện tử, trình chiếu minh họa bài giảng.

- Chỉ đạo của các trung tâm: Việc chỉ đạo của các trung tâm được thực hiện theo những hướng của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Công tác xã hội hóa giáo dục: Các TTGDTX đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong các huyện, thị để tổ chức các lớp xóa mù chữ, các lớp bổ túc tiểu học, bổ túc THCS, cử người tham gia giảng dạy các lớp chuyên đề, xây dựng các TTHTCD ở xã, phường.

#### **c. Việc thực hiện các loại chương trình GDTX ở các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình**

Kết quả điều tra qua các phiếu trưng cầu ý kiến cán bộ quản lí GDTX và giáo viên các TTGDTX đã phản nào cho thấy thực trạng việc thực hiện các loại chương trình GDTX ở các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình. Các ý kiến cho rằng: Được thực hiện nhiều nhất là chương trình BTTHPT (80,82%), ít hơn là chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ (42,46%), tin học ứng dụng và các chương trình đào tạo bổ sung, tu nghiệp định kì, bồi dưỡng và nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng (43,83% - 28,77%); và ít nhất là chương trình BTTH, chương trình XMC, BTTHCS (13,42% - 15,06%). Trong đó, các chương trình gặp nhiều khó khăn nhất là: chương trình bồi dưỡng tin học ứng dụng (38,36%), chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ (35,62%).

Kết quả khảo sát cũng chỉ ra những khó khăn chính khi thực hiện các chương trình giáo dục, đó là: nhận thức của cha mẹ học viên và học viên còn chưa đầy đủ về GDTX (78,08%), thiếu giáo viên cơ hữu, chủ yếu là giáo viên hợp đồng (54,79%), thiếu sách hướng dẫn dạy học



cho giáo viên (53,42%), cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học không đảm bảo (49,32%), đội ngũ cán bộ làm GDTX không ổn định (43,84%), giáo viên ít được bồi dưỡng tập huấn về GDCKQ và phương pháp dạy học cho người lớn (42,32%), chưa có chế độ chính sách thoả đáng cho giáo viên (39,73%). Ngoài ra, còn có một số khó khăn khác như: thiếu kinh phí triển khai chương trình, thiếu chương trình và hướng dẫn thực hiện chương trình (31,51%), thiếu sách báo tham khảo cho học viên (28,77%), năng lực chuyên môn của giáo viên hạn chế (19,18%), sự phối hợp giữa các ngành còn khó khăn (4,11%).

#### d. Cơ sở vật chất ở các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình

Theo báo cáo về Tình hình hoạt động của các TTGDTX (Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình), toàn tỉnh có tổng số 183 lớp, 134 phòng học, 5 phòng thực hành thí nghiệm, 8 thư viện, 81 máy tính.

Ưu điểm chính về cơ sở vật chất (CSVC) là: CSVC của các TTGDTX không ngừng được tăng cường để đảm bảo cho việc dạy và học. Tính đến đầu năm học 2006-2007 đã có 6/8 TTGDTX hoàn thành nhà học cao tầng. Bàn ghế cho giáo viên và học sinh đầy đủ và thường xuyên được bổ sung, cảnh quan môi trường ngày một khang trang, sạch đẹp. Nhiều trung tâm (như TTGDTX Kim Sơn, Tam Điệp, Hoa Lư) đã tiết kiệm để mua sắm trang thiết bị tới hàng trăm triệu đồng. Sở đã trang bị cho mỗi TTGDTX một phòng máy vi tính và máy chiếu đa năng, 01 bộ thiết bị, thí nghiệm gồm 7 môn phục vụ chương trình đổi mới, sách giáo khoa lớp 10 và đổi mới phương pháp.

Tuy nhiên còn có những tồn tại về CSVC: Nhìn chung các trung tâm phải học 2 ca, phòng thực hành, thư viện đã có nhưng chất lượng rất thấp. CSVC tuy đã được tăng cường song vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ dạy học đảm bảo chất lượng.

#### e. Đội ngũ giáo viên ở các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình

Theo báo cáo về "Tình hình hoạt động của các TTGDTX" (Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình), các TTGDTX cấp huyện của toàn tỉnh hiện có tổng số 268 giáo viên, trong đó có 83 giáo viên cơ hữu, 185 giáo viên hợp đồng.

Giáo viên cơ hữu về cơ bản là đủ, song không đồng bộ. Có đơn vị không đủ giáo viên dạy 7 môn bắt buộc. Do đó, việc bồi dưỡng giáo

viên đứng lớp về chương trình và sách giáo khoa mới gặp nhiều khó khăn. Số giáo viên hợp đồng chiếm 64%, trong đó có 1/3 là giáo viên đã nghỉ hưu. Khả năng tiếp cận với phương pháp dạy học mới và ứng dụng công nghệ thông tin của họ còn hạn chế.

**f. Đa số giáo viên có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy, có nề nếp quản lí và chuyên môn tương đối tốt.** Đồng thời họ tích cực tham gia tập huấn thay sách lớp 10 BTTHPT và đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt tổ nhóm, tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm về chương trình, phương pháp dạy để giờ dạy đạt hiệu quả. Phong trào hội giảng được tổ chức nghiêm túc, chặt chẽ có sự chuẩn bị chu đáo, đạt kết quả khả quan.

#### g. Những khó khăn và nguyên nhân tại các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình

Nhìn chung, các TTGDTX cấp huyện ở Ninh Bình hiện nay còn nhiều khó khăn. Về cơ cấu tổ chức: mỗi TTGDTX chỉ có 13 biên chế. Ở một số TTGDTX chất lượng giảng dạy còn hạn chế. Chất lượng đầu vào của học viên thấp. CSVC thiếu và không đồng bộ.

Nguyên nhân của những khó khăn là do chất lượng giáo viên chưa cao, chất lượng đầu vào của học viên còn thấp, đầu tư kinh phí cho cơ sở vật chất chưa đủ.

### 3. Xu hướng xây dựng mô hình TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình

Kết quả trưng cầu ý kiến của giáo viên tại các TTGDTX cấp huyện và cán bộ quản lí GDTX đã thể hiện những mong muốn về sự thay đổi mô hình TTGDTX cấp huyện.

#### 3.1 Về vai trò của các TTGDTX cấp huyện

- Hiện tại đến 2010: Đa số các ý kiến (63,01%) cho rằng TTGDTX cấp huyện đến 2010 nên là cơ sở giáo dục, nơi tổ chức các chương trình GDTX (chương trình xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, bổ túc tiểu học, bổ túc THCS, bổ túc THPT...), một số (46,58%) cho rằng nên vừa là cơ sở giáo dục vừa là trung tâm nguồn lực, số rất ít (2,74%) cho rằng nên là trung tâm nguồn lực.

- 2011 - 2020: Đa số ý kiến (53,42%) cho rằng TTGDTX cấp huyện đến 2020 nên vừa là cơ sở giáo dục vừa là trung tâm nguồn lực, số ít cho rằng chỉ nên hoặc là cơ sở giáo dục hoặc là trung tâm nguồn lực (16,44% - 9,59%)

- Sau 2020: Một số ý kiến (38,36%) cho rằng



TTGDTX cấp huyện đến 2020 nên là trung tâm nguồn lực, số ít cho rằng nên vừa là cơ sở giáo dục vừa là trung tâm nguồn lực (19,18 - 12,33%).

### **3.2 Về vai trò của giáo viên các TTGDTX cấp huyện với tư cách là một trung tâm nguồn lực**

Đa số các ý kiến cho rằng giáo viên các TTGDTX cấp huyện với tư cách là một trung tâm nguồn lực cần có kỹ năng giao tiếp (91,78%), có kỹ năng tổ chức (90,41%), có tác phong quần chúng (89,04%), được đào tạo bồi dưỡng về GDTX (83,56%), năng động (79,45%), có kỹ năng biên soạn tài liệu địa phương (46,58%).

### **3.3 Về cơ sở vật chất của các TTGDTX cấp huyện với tư cách là một trung tâm nguồn lực**

Đa số các ý kiến cho rằng cơ sở vật chất của các TTGDTX cấp huyện với tư cách là một trung tâm nguồn lực cần có thư viện với đầy đủ các đầu sách thuộc các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, pháp luật, nông lâm, ngư nghiệp, tài liệu tham khảo cho giáo viên và học viên (93,15%), có phòng máy tính với số lượng máy đầy đủ cho các lớp bồi dưỡng tập huấn (93,15%), có đủ trang thiết bị phục vụ yêu cầu tập huấn, hội thảo (89,04%), có máy photo phục vụ cho việc biên soạn tài liệu, học liệu (87,67%), có máy chiếu đa năng, đầu video, TV phục vụ cho việc tập huấn, giảng dạy (86,30%), có đủ phòng học đáp ứng yêu cầu tập huấn, hội thảo, thảo luận nhóm (83,56%), có phòng học đa năng, phòng tập huấn với đầy đủ các máy móc chuyên dùng (76,71%), có đủ trang thiết bị cần thiết để sản xuất, in ấn/nhân bản tài liệu cho các TTHTCĐ (52,06%).

### **3.4 Về giải pháp hoàn thiện mô hình TTGDTX cấp huyện ở Ninh Bình**

Đa số các ý kiến cho rằng giải pháp cần thiết để hoàn thiện mô hình TTGDTX cấp huyện ở Ninh Bình là xây dựng cơ chế chính sách thỏa đáng cho các TTGDTX cấp huyện (94,52%), nâng cao nhận thức cho các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể và người dân trong cộng đồng về chức năng nhiệm vụ của các TTGDTX cấp huyện (91,78%), tăng cường biện chế cho các TTGDTX cấp huyện và tạo điều kiện cho các cán bộ quản lí và giáo viên được bồi dưỡng về chuyên môn, quản lí GDTX (80,82%), đẩy mạnh xã hội hóa GDTX (78,08%), tạo điều kiện cho CBQL và GV được bồi dưỡng về GDTX

(76,71%), có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho họ (49,32%).

Như vậy, TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình hiện nay đang là một bộ phận của hệ thống giáo dục quốc dân. Nó có những mục tiêu, đối tượng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động, quản lí, chương trình, giáo viên phục vụ cho bồi túc tiểu học, bồi túc trung học cơ sở, bồi túc trung học phổ thông, dạy nghề xã hội, liên kết các cơ sở đào tạo nghề, các trường trung cấp dạy nghề, phối hợp với các phòng giáo dục, các TTHTCĐ để thực hiện chương trình sau xoá mù chữ, các lớp chuyên đề, bồi dưỡng cập nhật các kiến thức đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân lao động. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng các TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình đã có nhiều đóng góp vào GD không chính quy của tỉnh.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của TTGDTX do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, xuất phát từ thực tế hoạt động và đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay, có thể hoàn thiện mô hình TTGDTX cấp huyện của tỉnh Ninh Bình theo hướng sau đây:

- Nhiệm vụ TTGDTX cấp huyện: Thực hiện chương trình giảng dạy bồi túc trung học phổ thông, dạy nghề xã hội, tư vấn và hỗ trợ các TTHTCĐ hoạt động, là vệ tinh để đặt lớp đào tạo từ xa, tại chức, bồi dưỡng cập nhật kiến thức.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên: Tăng cường biện chế có thể đáp ứng được dạy chương trình bồi túc trung học phổ thông, tư vấn và dạy nghề cho người lao động, quản lí và thực hiện các chương trình bồi túc trung học phổ thông, đào tạo từ xa, hỗ trợ cho các TTHTCĐ, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, học tập trao đổi, cập nhật kiến thức về chuyên môn, phương pháp dạy học giữa các đơn vị TTGDTX trong cả nước và nước ngoài.

- Cơ sở vật chất: Cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng nhiệm vụ được giao.

*(Lê Bích Ngọc, Lê Thị Tuyết Mai,  
Nguyễn Bích Liên, Đào Duy Thụ,  
Hồng Thùy Nhungen)*

### **SUMMARY**

The authoress analyzes the results achieved in surveying the status quo of district-level continuing education centres in Ninh Binh Province, whereby she identifies problems and suggests a number of solutions to perfect these centers.